

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN THÁNG 12
VÀ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 01/2016

PHẦN 1. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 12

1. NHÂN LỰC

1.1. Tổng số biên chế

Tổng số CBVC có đến 31/12/2015 là: 101 CBVC (Nam: 43, Nữ: 58), biên chế: 62 (Viên chức: 59, Công chức: 03), Hợp đồng theo Nghị định 68: 10) HĐLĐ: 29.

Trong đó:

+ Trên đại học: 18 (Tiến sĩ: 02; Thạc sĩ: 14; BS CK II: 01; BS CK I: 01).

+ Đại học, cao đẳng: 48 (Đại học: 46; Cao đẳng: 02)

+ Trung học: 24; Sơ cấp: 01

+ Nhân viên khác: 10

Trình độ chính trị: Cao cấp: 03, Trung cấp: 06, Quản lý Nhà nước: 35 (Chuyên viên chính: 02, chuyên viên: 33).

1.2. Cơ cấu tổ chức

Viện có 11 khoa, phòng, Trung tâm gồm:

1/ Khoa Dịch tễ

2/ Khoa Ký sinh trùng

3/ Khoa Côn trùng

4/ Khoa Nuôi cấy - Miễn dịch

5/ Phòng Khám bệnh chuyên khoa Ký sinh trùng

6/ Phòng Truyền thông - Công nghệ thông tin

7/ Phòng Quản lý khoa học - Đào tạo

8/ Trung tâm Dịch vụ khoa học kỹ thuật

9/ Phòng Kế hoạch - Vật tư - Tổng hợp

10/ Phòng Tài chính - Kế toán

11/ Phòng Tổ chức - Hành chính

2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

2.1. Công tác phòng chống sốt rét

2.1.1. Tình hình sốt rét tại khu vực tháng 12/2015

- Tình hình sốt rét tháng 12/2015 ở khu vực NB-LĐ: tổng số bệnh nhân sốt rét 255 ca, bệnh nhân có KST là 209 ca. BNSR tập trung chủ yếu ở tỉnh Bình Phước chiếm 69,41% (177/255 ca). SRAT giảm 69,32% (4/17 ca) và không có tử vong do sốt rét (Bảng 1).

- Tình hình sốt rét tỉnh Bình Phước so cùng kỳ năm trước: BNSR giảm 46,69% (177/332 ca), KST sốt rét giảm 47,4% (173/329 ca) so với cùng kỳ năm trước và so với tháng trước BNSR tăng 35,11% (177/131 ca), KSTSR tăng 26,58% (173/127 ca), SRAT tăng 1 ca (3/2) và không có bệnh nhân tử vong do sốt rét. Phần lớn các huyện thị (7/10) đều có ca mắc sốt rét trong tháng. Trong đó, riêng huyện Bù Gia Mập chiếm 52% (92/177) trên toàn tỉnh.

- Tại TP. HCM, trong tháng có 16 ca sốt rét (08 ca *P.f*, 08 ca *P.v*) nhập viện tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt Đới TP. HCM, từ các tỉnh: Bình Phước 7 ca, Bình Dương 4 ca, TP. HCM 1 ca, Đắc Nông 1 ca, Hòa Bình 1 ca, Tây Ninh 1 ca, Long An 1 ca.

- Tổng số liều thuốc sử dụng của toàn khu vực là 711 liều, trong đó 253 liều cấp điều trị cho BNSR, 433 liều cấp tự điều trị và 25 liều điều trị khác (Bảng 1).

- Tổng số lam xét nghiệm KSTSR là 42.506 lam và 5.127 que thử, trong đó phát hiện 209 KSTSR, chiếm 0,44% KST/lam. Tỷ lệ nhiễm KST *P. falciparum* là 69% (144/209), nhiễm *P. vivax* là 27,75% (58/209) và nhiễm phối hợp là 3,35% (7/209) (Bảng 2).

2.1.2. Tình hình sốt rét tháng 12/2015 so với cùng kỳ năm 2014

- Tổng số bệnh nhân sốt rét giảm: 52,34% (255/535 ca)

- KST SR giảm 57,35% (209/490 ca)

- Sốt rét ác tính giảm 69,32% (4/17 ca)

- Tử vong do sốt rét giảm 3 ca (0/3 ca)

- Tổng số liều thuốc điều trị giảm 28,25% (711/991 ca)

- Tỷ lệ KST SR (+)/lam XN giảm 50,6% (0,44%/0,89%)

* Nhận xét:

Tình hình sốt rét chung khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng trong tháng 12/2015 giảm so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, phần lớn các tỉnh đều có ca sốt rét giảm, có 2 tỉnh có ca sốt rét tăng là Vĩnh Long 1 ca (1/0), Sóc Trăng 2 ca (5/3), các tỉnh còn lại không có ca mắc mới trong tháng.

- Tỷ lệ BNSR giảm ở các tỉnh: Lâm Đồng 64,81% (19/54 ca), Đồng Nai 29,63% (19/27 ca), Bình Dương 82,76% (5/29 ca), Bình Phước 46,69% (177/332 ca), Tây Ninh 65,22% (8/23 ca), Bà Rịa - Vũng Tàu 38,70% (19/31 ca), TP. HCM 100% (0/11 ca), Long An 100% (0/2 ca), Tiền Giang 100% (0/3 ca), An Giang 100% (0/2

ca), Kiên Giang 100% (0/7 ca), Bạc Liêu 100% (0/3 ca) Cà Mau 3 ca (1/4 ca). Riêng Đồng Tháp không tăng không giảm (1/1).

- Các tỉnh không có ca sốt rét nào trong tháng: TP. HCM, Long An, Tiền Giang, An Giang, Bến Tre, Kiên Giang, Trà Vinh, Cần Thơ, Hậu Giang, Bạc Liêu.

- KST sốt rét toàn khu vực giảm 57,35% (209/490 ca) nhưng tăng ở một số tỉnh: Vĩnh Long 1 ca (1/0), Sóc Trăng 1 ca (2/1).

- Không có tử vong do sốt rét.

2.1.3. Các hoạt động phòng chống sốt rét

- Tiếp tục theo dõi, cập nhật thường xuyên diễn biến sốt rét tại các tỉnh trong khu vực, các điểm sốt rét gia tăng.

- Kiểm tra điểm kính hiển vi và soi lam kiểm tra của các địa phương.

- Tiếp tục thu thập mẫu ký sinh trùng sốt rét làm tiêu bản phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.

- Đánh giá kết quả PCSR giai đoạn 2011 - 2015 các tỉnh trong khu vực NB-LĐ.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình sốt rét của các tỉnh không còn sốt rét lưu hành tại chỗ, triển khai chiến lược loại trừ sốt rét theo kế hoạch đã được phê duyệt.

2.1.4. Đề nghị

- Đề nghị các Trung tâm PCSR/YTDP các tỉnh chủ động triển khai tốt các hoạt động PCSR theo kế hoạch đã được phê duyệt, đồng thời có biện pháp dự phòng cho tình huống diễn biến sốt rét bất thường vào cuối năm, Tết Nguyên đán và có khả năng đáp ứng nhanh, hiệu quả.

- Tăng cường giám sát dịch tễ sốt rét trong những tháng mùa mưa, cuối năm. Giám sát, chỉ đạo, đôn đốc triển khai các hoạt động phòng chống sốt rét trong những tháng đầu năm 2016.

- Tăng cường giám sát các vùng sốt rét lưu hành nặng, tập trung vào các đối tượng có nguy cơ cao như người đi rừng, ngủ rẫy, dân di biến động, người đi lao động tại các vùng sốt rét lưu hành, tăng cường tiếp cận, quản lý các đối tượng này, phát hiện những trường hợp mắc sốt rét và điều trị đúng phác đồ của Bộ Y tế.

- Các tỉnh có SRLH thấp, không còn sốt rét lưu hành trong khu vực cần theo dõi, giám sát, chỉ đạo và phát hiện sớm, điều trị kịp thời bệnh nhân mắc mới, tránh chủ quan, hạn chế đến mức tối đa các trường hợp tử vong do sốt rét.

- Quản lý chặt chẽ công tác điều trị, quản lý ca bệnh, tránh tình trạng lạm dụng thuốc, cấp phát thuốc tự điều trị bất hợp lý, sai đối tượng. Bên cạnh đó, cần có biện pháp quản lý, sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư hiệu quả, tránh tình trạng nơi không có dùng, nơi tồn kho, hết hạn. Các địa phương rà soát số lượng thuốc sốt rét tồn kho đến thời điểm hiện tại, báo cáo về Viện để kịp thời xử lý.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của điểm kính hiển vi trong việc phát hiện, chẩn đoán KST sốt rét. Thực hiện tốt các quy định về kiểm tra chất lượng

cũng như hoạt động của điểm kính hiển vi. Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo, tập huấn cho cán bộ xét nghiệm, phân công cán bộ phụ trách sốt rét (nếu thiếu hoặc chưa có hoặc kiêm nhiệm) phục vụ thiết thực cho công tác phòng chống sốt rét tại địa phương.

- Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe PCSR cho cộng đồng về nguy cơ mắc sốt rét, chú trọng đối tượng dân di biến động và những đối tượng trở về địa phương từ vùng sốt rét lưu hành, đặc biệt là nguy cơ sốt rét quay trở lại và sốt rét kháng thuốc, nội dung tuyên truyền phù hợp với từng địa phương, tập quán của người dân.

- Từng bước triển khai chiến lược loại trừ sốt rét, phân đầu từng xã, huyện không còn sốt rét sẽ đăng ký tiến tới loại trừ sốt rét, thực hiện theo Quyết định 4717/QĐ-BYT ngày 11/11/2014 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch hành động phòng chống bệnh sốt rét giai đoạn 2015-2020.

2.2. Công tác phòng chống giun sán

- Tiếp tục thu thập mẫu giun sán làm tiêu bản phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.

2.3. Công tác phòng chống sốt xuất huyết

- Thực hiện thử hiệu lực sinh học, giám sát véc tơ phòng chống SXH tại các tỉnh trong khu vực.

- Kiểm tra, giám sát công tác phòng chống SXH tại tỉnh Bình Phước.

2.4. Công tác ngoại ký sinh

- Điều tra thành phần ngoại ký sinh tại các tỉnh trong khu vực.

- Tiếp tục làm tiêu bản ngoại ký sinh phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.

2.5. Công tác nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế

- Thực hiện nghiệm thu các đề tài nghiên cứu cấp cơ sở, hoàn chỉnh đề cương nghiên cứu cấp Bộ về giun sán.

- Thực hiện đề tài ngoại ký sinh cấp cơ sở và cấp Bộ theo kế hoạch được duyệt.

- Tiếp tục xây dựng, đề xuất một số đề cương đề tài nghiên cứu gửi TDR/WHO.

- Làm việc với đoàn giám sát của WHO tại Viện.

- Tổ chức thực hiện sinh hoạt khoa học theo kế hoạch.

- Nuôi và bảo quản ký sinh trùng sốt rét *P. falciparum*, *P. berghei* tại Labo.

- Tiếp tục nuôi giữ chủng *Anopheles dirus*, *Anophele epiroticus*, *Aedes aegypti* và chuột nhắt trắng phục vụ hoạt động nghiên cứu, thử nghiệm và giảng dạy.

2.6. Công tác đào tạo, tập huấn

- Duy trì hoạt động đào tạo khoá 44 và khoá 45 của trường Trung cấp y tế Đặng Văn Ngữ cơ sở 2 theo kế hoạch.

- Thực hiện giảng dạy lớp bác sỹ Y học Dự phòng của Đại học Y dược.
- Tổ chức lớp tập huấn “Tăng cường kiểm soát véc tơ và xử lý ổ dịch sốt xuất huyết” do WHO tài trợ.

2.7. Công tác khác

- Thực hiện khảo nghiệm hóa chất chế phẩm diệt côn trùng Falcol Super cho các công ty, doanh nghiệp yêu cầu.
- Thực hiện công tác khám, chữa bệnh thường quy cho 627 lượt bệnh nhân, giảm 58 lượt so với tháng 11 (685 lượt), thực hiện được 5.244 test xét nghiệm, giảm 533 test so với tháng 11. Triển khai dịch vụ tiêm chủng cho người dân có nhu cầu.
- Theo dõi, quản lý hệ thống mạng máy tính, cập nhật các thông tin làm mới trang Website, thực hiện điểm tin y tế hàng tuần trên Website Viện.
- Hoàn thiện công tác quy hoạch, chuẩn bị công tác tuyển dụng nhân sự của Viện theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.
- Hoàn tất hồ sơ xin cấp GPP nhà thuốc Viện, chuẩn bị hồ sơ phục vụ công tác kiểm tra y tế dự phòng.
- Bàn giao, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị; cài đặt hệ thống máy móc cho các khoa, phòng, trung tâm.

PHẦN 2. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 01/2016

1. Công tác phòng chống sốt rét

- Tiếp tục cập nhật, theo dõi sát tình hình sốt rét tại khu vực.
- Giám sát véc tơ sốt rét và các biện pháp phòng chống, giám sát dịch tễ tại tỉnh trong khu vực theo kế hoạch.
- Kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình sốt rét của các tỉnh không còn sốt rét, lần lượt triển khai chiến lược loại trừ sốt rét theo kế hoạch đã được phê duyệt.
- Tiếp tục làm tiêu bản ký sinh trùng sốt rét phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.

2. Công tác phòng chống giun sán

- Tiếp tục thu thập mẫu giun sán làm tiêu bản phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.

3. Công tác phòng chống sốt xuất huyết

- Giám sát véc tơ SXH/SXHD và xử lý ổ dịch tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Thu thập mẫu côn trùng SXH làm thư viện mẫu côn trùng y học.
- Thử nhạy cảm muỗi *Aedes* với hóa chất phòng chống sốt xuất huyết hiện đang được sử dụng.
- Tiếp tục làm tiêu bản muỗi và bọ gậy *Aedes* phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.

4. Công tác phòng chống ngoại ký sinh

- Điều tra thành phần ngoại ký sinh tại các tỉnh trong khu vực.
- Tiếp tục làm tiêu bản ngoại ký sinh phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.

5. Công tác nghiên cứu khoa học

- Tiếp tục thực hiện các đề tài NCKH cấp Bộ, đề tài hợp tác theo kế hoạch.
- Tiếp tục hoàn chỉnh đề cương nghiên cứu về giun sán cấp Bộ.
- Tổ chức sinh hoạt khoa học định kỳ theo kế hoạch.
- Nuôi và bảo quản ký sinh trùng sốt rét *P.falciparum*, *P.berghei* tại Labo.
- Tiếp tục nuôi và giữ chủng muỗi *Anopheles*, *Aedes* và chuột nhắt trắng duy trì và cung cấp đủ số lượng muỗi *Anopheles*, *Aedes* và chuột nhắt trắng cho các thử nghiệm, giảng dạy.

6. Công tác đào tạo, tập huấn

- Duy trì hoạt động đào tạo khoá 44 và khóa 45 của trường Trung cấp y tế Đặng Văn Ngữ cơ sở 2 theo kế hoạch.

- Thực hiện giảng dạy lớp Bác sĩ Y học Dự phòng của Đại học Y dược.

7. Công tác khác

- Triển khai khảo nghiệm hóa chất gia dụng cho các công ty, doanh nghiệp có nhu cầu.
- Thực hiện công tác khám, chữa bệnh cho bệnh nhân.
- Tiếp tục mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư, máy móc, trang thiết bị phục vụ chuyên môn.
- Duy trì ổn định hệ thống mạng máy tính, thu thập và cập nhật thông tin, làm mới trang Website của Viện.
- Tiếp tục công tác tuyển dụng nhân sự của Viện; chuẩn bị công tác họp mặt đầu năm, lễ kỉ niệm 27/02.
- Sửa chữa, xây dựng khu nhà 07 tầng; thanh quyết toán hồ sơ xây dựng cải tạo sửa chữa khu chuyên môn kỹ thuật.
- Mua sắm trang thiết bị, dụng cụ, vật tư; hướng dẫn sử dụng trang thiết bị, cài đặt máy cho các khoa, phòng, trung tâm.

Nơi nhận:

- Cục YTDP (đề b/c);
- Ban Quản lý DAQG PCSR;
- TTYTDP (TTPCSR) NB-LĐ;
- Ban Biên tập website Viện;
- Lưu: VT, các khoa, phòng, TT.

VIỆN TRƯỞNG

Lê Thành Đồng